

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 25-11-2019

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi
con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Hùng

Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Vi Doanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 83/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị L. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Triệu Văn H. Trú tại: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Lê Thị L2 – Luật sư Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Lý Thị L trình bày: Chị và anh Triệu Văn H được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục, tập quán năm 2013 có đăng ký kết hôn ngày 30/9/2014 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Việc kết hôn qua

mai mối, giới thiệu nhưng chị và anh Triệu Văn H vẫn tự nguyện kết hôn với nhau. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do anh Triệu Văn H hay uống rượu say về nhà đánh, mắng chửi chị, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn chị đi làm thuê kiếm tiền gửi về nuôi con nhưng anh Triệu Văn H chê ít và mắng chửi chị. Từ tháng 4 năm 2019 chị đi làm và không về nhà chung sống với anh Triệu Văn H nữa, vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Triệu Văn H.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Triệu Mạnh Q, sinh ngày 13/8/2014 và Triệu Kiều T, sinh ngày 01/9/2017, hiện nay cháu Triệu Kiều T đang ở với chị, còn cháu Triệu Mạnh Q đang ở với anh Triệu Văn H. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu Triệu Kiều T, anh Triệu Văn H học nuôi cháu Triệu Mạnh Q, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, vay nợ chung: không có.

Bị đơn anh Triệu Văn H trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày: Về quan hệ hôn nhân như chị Lý Thị L trình bày là đúng, anh và chị Lý Thị L có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không bị lừa dối. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng bình thường, chỉ thỉnh thoảng có mâu thuẫn nhỏ từ những chuyện lặt vặt của cuộc sống hàng ngày, từ tháng 3 năm 2019 chị Lý Thị L bỏ nhà đi và vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên chị Lý Thị L yêu cầu ly hôn anh không nhất trí. Anh chỉ đồng ý ly hôn nếu chị Lý Thị L hỗ trợ cho anh 10.000.000 đồng là tiền anh đã nuôi hai con trong quá trình chị Lý Thị L đi làm thuê.

Về con chung: Có hai người con chung như chị Lý Thị L trình bày. Trường hợp phải ly hôn anh đồng ý với yêu cầu chị Lý Thị L. Chị Lý Thị L nuôi cháu Triệu Kiều T còn anh nuôi cháu Triệu Mạnh Q, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tại phiên họp hai bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục, tiến hành thu thập chứng cứ, hướng dẫn đương sự viết tự khai, lấy lời khai bị đơn, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ hoà giải, đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Lý Thị L được ly hôn với anh Triệu Văn H. Về

con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự anh Triệu Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Mạnh Q, sinh ngày 13/8/2014, chị Lý Thị L cho trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Kiều T, sinh ngày 01/9/2017, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung, vay nợ chung không xem xét do cả hai bên đều xác định không có. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[2] Về tố tụng: Chị Lý Thị L có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn giải quyết việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung. Anh Triệu Văn H hiện nay cư trú tại Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án: Ngày 24/9/2019 chị Lý Thị L gửi đơn xin ly hôn anh Triệu Văn H và yêu cầu giải quyết về con chung nên xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị L và anh Triệu Văn H được gia đình tổ chức cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không bị lừa dối. Sau kết hôn chị Lý Thị L và anh Triệu Văn H cùng chung sống với nhau ở Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Tại phiên tòa, chị Lý Thị L giữ nguyên yêu cầu được ly hôn anh Triệu Văn H vì xác định tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Lý Thị L và anh Triệu Văn H là hợp pháp, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh Triệu Văn H uống rượu say về đánh, mắng chửi chị Lý Thị L dẫn đến từ tháng 4 năm 2019 hai vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Lý Thị L và anh Triệu Văn H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lý Thị L.

[5] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung, khi ly hôn chị Lý Thị L yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Triệu Kiều T, sinh ngày 01/9/2017; anh Triệu Văn H nuôi dưỡng cháu Triệu Mạnh Q, sinh ngày 13/8/2014; anh Triệu Văn H nhất trí với yêu cầu này của chị Lý Thị L. Căn cứ vào yêu cầu của hai bên đương sự, xét thấy hiện nay cháu Triệu Mạnh Q đang sinh sống và học tập ổn định ở xã B, huyện V cùng anh Triệu Văn H; cháu Triệu Kiều T hiện đang sinh sống cùng chị Lý Thị L nên công nhận sự thỏa thuận của hai bên đương sự.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa chị Lý Thị L và anh Triệu Văn H đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét yêu cầu của anh Triệu Văn H yêu cầu chị Lý Thị L phải hỗ trợ anh 10.000.000 đồng thì mới đồng ý ly hôn. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy chị Lý Thị L và anh Triệu Văn H đều không có việc làm, không có thu nhập ổn định, mặt khác chị Lý Thị L là nạn nhân chất độc da cam, hiện đang hưởng trợ cấp của Nhà nước. Do vậy yêu cầu của anh Triệu Văn H đưa ra là không có căn cứ, không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Chị Lý Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Chị Lý Thị L, anh Triệu Văn H có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lý Thị L được ly hôn anh Triệu Văn H.

2. Về con chung: Chị Lý Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Kiều T, sinh ngày 01/9/2017, anh Triệu Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Mạnh Q, sinh ngày 13/8/2014 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị Lý Thị L và anh Triệu Văn H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Lý Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước, số tiền này được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Lý Thị L đã nộp theo biên lai thu số AA/2012/03824 ngày 23/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Duy

